

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 337/2022/HS-ST
Ngày 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1987, tại tỉnh Q. Hộ khẩu thường trú: Xóm A, thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Q. Nơi ở hiện nay: đường B, phường B, thành phố T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1943; bị cáo có vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1990, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017); bị cáo có 05 anh chị em (lớn nhất sinh năm: **không rõ**, nhỏ nhất sinh năm 1983). Tiền án; tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Trọng T, sinh năm 1975 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Cha: Ông Trần Trọng U, sinh năm 1947; Địa chỉ: xã T, huyện Đ, tỉnh H.

+ Mẹ: Bà Phan Thị N, sinh năm 1948; Địa chỉ: xã L, huyện Đ, tỉnh H.

+ Vợ: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Xóm Đ, khu phố T, phường

D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

+ Con: Cháu Trần Hồng Q, sinh ngày 07/9/2014 và cháu Trần Thùy L, sinh ngày 21/6/2005; Cùng địa chỉ: Xóm Đ, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Ông Trần Trọng U và bà Phan Thị N ủy quyền cho bà Hồ Thị T theo văn bản ủy quyền ngày 10/4/2022. Cháu Trần Hồng Q và cháu Trần Thùy L do mẹ là bà Hồ Thị T là người đại diện theo pháp luật. Bà T vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH Công Nghệ Đ; Địa chỉ: đường V, khu phố B, phường A, Quận X, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Hà Nghĩa T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ B, khu phố C, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương (là đại diện theo Văn bản ủy quyền ngày 06/4/2022). Ông T có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trịnh Minh L, sinh năm 1988. Địa chỉ: đường S, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số: 440099000273, được Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/7/2020, có giá trị đến ngày 10 tháng 7 năm 2025.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 31 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Minh T được Công ty TNHH Công Nghệ Đ (địa chỉ đường V, khu phố B, phường A, Quận X, Thành phố H) giao điều khiển xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo xe rơ moóc, biển số 51R-133.54 từ bãi xe tại khu phố Bình Đường 3, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đến Công ty S tại đường S, Khu công nghiệp S, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương để lấy hàng. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo xe rơ moóc, biển số 51R-133.54 lưu thông trên đường S, Khu công nghiệp S hướng từ đại lộ Độc Lập về đại lộ Thống Nhất, khi đến Công ty S, T cho xe đậu sát lề phải, cách cổng Công ty S khoảng 05m bật tín hiệu đèn ưu tiên nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía sau để người điều khiển phương tiện khác biết để phòng tránh. Sau đó, T xuống xe ra cổng công ty liên hệ với bảo vệ để cho xe vào nhận hàng. Khoảng 5 phút sau, anh Trần Trọng T, sinh năm 1975; HKTT: khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương điều khiển xe máy mang biển số 59X3-345.10 đang lưu thông trên đường cùng chiều chạy lên từ phía sau va chạm trực diện vào góc trái của xe rơ moóc, biển số 51R 133.54 khiến anh T cùng xe ngã trái xuống đường dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Trần Trọng T tử vong tại hiện trường, xe mô tô biển số 59X3-345.10 bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

- Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường cứng, nhựa phẳng, có đèn đường, mặt đường rộng 11m60, có vạch sơn bị đứt phân chia mặt đường thành 2 phần đường xe chạy ngược chiều. Phần đường xảy ra tai nạn hướng từ đại lộ Độc Lập đến đại lộ Thống Nhất, rộng 6,00m, không có vạch kẻ phân làn đường.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật và dấu vết:

+ Xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo rơ moóc biển số 51R-133.54 (ký hiệu 1): Đang đỗ xuống đường, đầu xe hướng về đường Đại lộ Thống Nhất, đuôi xe hướng đại lộ Độc Lập. Trục bánh trước bên phải của xe đầu kéo cách lề chuẩn 0,20m. Trục bánh xe sau phải cách lề chuẩn của máy kéo 0,25m. Trục bánh xe sau cùng bên phải rơ moóc cách lề chuẩn 0,25m.

+ Biển số xe máy 59X3-345.10 (ký hiệu 2): Sau khi xảy ra tai nạn ngã sang trái, đầu xe hướng xéo ra giữ đường hướng về Đại lộ Thống Nhất. Trục bánh trước cách lề chuẩn 3,85m - cách trụ điện bê tông (5) 13,50m.

+ Nạn nhân (ký hiệu 3): Nam, đã chết. Sau tai nạn nằm nghiêng bên trái dài 1,50m. Đầu hướng về đường Đại lộ Độc Lập, chân hướng đường Đại lộ Thống Nhất. Đầu chảy máu cách lề tiêu chuẩn 3,50m - cách trục bánh xe trước của xe máy 1,40m (1). Tay trái cách lề chuẩn 3,90m. Tay phải cách lề chuẩn 3,95m. Chân trái cách lề chuẩn 4,20m. Chân phải cách lề chuẩn 4,25m. Vết máu dài 1,50m - rộng 0,90m chảy về phía lề chuẩn.

+ Dấu mũ (ký hiệu 4): Dài 1,50m - Rộng 0,90m, tâm cách lề chuẩn 3,30m.

- Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 321/GDPY ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về nguyên nhân tử vong của Trần Trọng T là: Do đa chấn thương.

- Theo Bản kết luận giám định số: 135/KL-KTHS (CH) ngày 17/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về vị trí va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 59X3-345.10 với xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo rơ moóc biển số 51R-133.54 như sau:

- Vết va chạm giữa xe mô tô biển số 59X3-345.10 và xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo rơ moóc mang biển số biển số 51R-133.54 là:

+ Vết trượt và xước, bám dính chất màu vàng (dạng sơn), vỡ nắp khẩu trang, đèn pha xe máy hai bánh gắn biển số 59X3-345.10 từ trước ra sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, mất bụi ở khung kim loại bảo vệ cụm đèn tín hiệu sau bên trái xe rơ moóc biển số 51R-133.54 hướng từ sau ra trước.

+ Dấu vết trượt xước bám dính chất màu vàng (dạng sơn), vỡ ở về chấn bunn bánh trước, ốp nhựa cô xe, bửng bên phải, dấu vết hằn, trượt xước, bám dính chất màu vàng (dạng sơn), cong ở các chi tiết kim loại dưới ốp nhựa cổ xe mô tô hai bánh biển số 59X3-345.10 chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết hằn, trượt xước, cong ở khung sau bên trái rơ moóc biển số 51R-133.54 có chiều từ sau về trước.

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô hai bánh biển số 59X3-345.10 với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo rơ moóc biển số 51R-133.54 là: Phần phía trước, bên phải xe mô tô va chạm với phần phía sau bên trái rơ moóc làm xe mô tô đổ ngã qua trái và chạm mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 59X3-345.10 với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo rơ moóc biển số 51R-133.54 chiếu xuống mặt đường là: Khu vực đuôi bên trái rơ moóc kí hiệu số 1 trên Sơ đồ hiện trường.

- Căn cứ Kết luận giám định số 25/SCKT - KTHS ngày 20/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 575.64 kéo rơ moóc biển số 51R- 133.54 như sau:

- Tại thời điểm giám định xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 575.64 kéo rơ moóc biển số 51R - 133.54, xác định:

- Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Căn cứ Kết luận giám định số 2896/KL-KTHS ngày 24/05/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh về nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu của nạn nhân Trần Trọng T có tìm thấy thành phần Ethanol, nồng độ Ethanol là: 177,30 mg/100ml máu, không tìm thấy thành phần các chất ma túy.

Quá trình tố tụng, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 321/GDPY ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về nguyên nhân tử vong của Trần Trọng T; Bản kết luận giám định số 135/KL-KTHS (CH) ngày 17/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về vị trí va chạm đầu tiên, cơ chế hình thành dấu vết giữa xe mô tô biển số 59X3-345.10 với xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo rơ moóc biển số 51R-133.54; Kết luận giám định số 25/SCKT - KTHS ngày 20/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương về hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 575.64 kéo rơ moóc biển số 51R- 133.54; Kết luận giám định số 2896/KL-KTHS ngày 24/05/2022 của Phân Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh về nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu của nạn nhân Trần Trọng T.

Tại cáo trạng số 322/CT - VKS ngày 30 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị

xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Đối với trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, do đó đại diện Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 59X3-345.10 cho chị Hồ Thị T là vợ của bị hại T theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/5/2022; trả lại xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu ChengLong, màu bạc biển số 51C-575.64 kéo Romooc nhãn hiệu Jupiter, màu vàng biển số 51R-133.54 cho Công ty TNHH Công Nghệ Đ theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/5/2022 là phù hợp pháp luật nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số: 440099000273, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/7/2020 cho Nguyễn Minh T đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Hồ Thị T vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự. Về mặt hình sự bà T đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trịnh Minh L vắng mặt nhưng quá trình điều tra trình bày: Tháng 10/2018, ông L có mua chiếc xe mô tô Wave biển số 59X3-345.10 màu đen bạc với giá 18.500.000 đồng. Khoảng tháng 01/2022, ông L đã bán chiếc xe trên cho anh Trần Trọng T với giá 13.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ông Trịnh Minh L không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T và đại diện bị đơn dân sự Công ty TNHH Công Nghệ Đ ông Hà Nghĩa T không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến

hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bà Hồ Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng bà T đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trịnh Minh L không lý do. Tuy nhiên, bà T và ông L đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào lời khai của các đương sự tại cơ quan điều tra về trách nhiệm dân sự các bên thỏa thuận giải quyết xong và không còn yêu cầu gì khác. Do đó, việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đại diện bị đơn dân sự và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 31/3/2022, tại trước cổng Công ty S tại đường S, Khu công nghiệp S, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Minh T đã có hành vi điều khiển xe đầu kéo biển số 51C-575.64 kéo theo rơ moóc biển số 51R-133.54, đậu chiếm một phần đường xe chạy mà không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía sau để người điều khiển phương tiện khác biết để phòng tránh, đã vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ. Việc này khiến anh Trần Trọng T điều khiển xe máy mang biển số 59X3-345.10 đang lưu thông trên đường cùng chiều chạy lên từ phía sau va chạm trực diện vào góc trái của xe rơ moóc, biển số 51R 133.54 khiến anh T cùng xe ngã trái xuống đường dẫn đến tai nạn giao thông làm anh Trần Trọng T tử vong.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng nghiêm trọng đã xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha tên Nguyễn Thanh L là thương binh hạng 2/4, mẹ là Phan Thị H được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đồng thời, trong vụ án này bị hại điều khiển xe mô tô mà trong

máu có nồng độ nồng độ Ethanol là 177,30mg/100ml máu nên bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thăm hỏi đối với gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Kể từ khi được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người phạm tội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Minh T bị xử phạt hình phạt tù nhưng được hưởng án treo nên thuộc trường hợp được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đối với bị cáo.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 59X3-345.10 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho chị Hồ Thị T là vợ của bị hại T theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/5/2022; đối với xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu ChengLong, màu bạc biển số 51C-575.64 kéo rơ moóc nhãn hiệu Jupiter, màu vàng biển số 51R-133.54 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Công ty TNHH Công Nghệ Đ theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 03/5/2022 là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC, số: 440099000273, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/7/2020 cho Nguyễn Minh T, Hội đồng xét xử nhận thấy do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An đề nghị áp dụng các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 116/2022/LCCT-HS ngày 03/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T Giấy phép lái xe ô tô hạng FC số: 440099000273, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10/7/2020.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo và bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam